



Quy định pháp luật và một số giải pháp thúc đẩy phân loại chất thải rắn sinh hoạt theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020

ThS. HOÀNG MINH SƠN

Khoa Luật, Trường Đại học Đại Nam

Phân loại chất thải rắn sinh hoạt (CTRSH) là một trong những chế định được luật hóa chi tiết tại Luật BVMT năm 2020. Việc phân loại CTRSH trong thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực, tuy nhiên trên thực tế vẫn còn một số hạn chế, bất cập. Bài viết phân tích và đề xuất một số giải pháp nhằm góp phần đưa việc phân loại CTRSH vào thực tiễn.

I. QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

1. Quản lý CTRSH theo Luật BVMT năm 2020

Quản lý CTRSH được quy định tại Mục 2 Chương VI Luật BVMT năm 2020 và được quy định chi tiết tại Mục 2 Chương V Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/1/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật BVMT (Nghị định số 08/2022/NĐ-CP); Mục 2 Chương IV Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/1/2022 của Bộ TN&MT quy định chi tiết thi hành Luật BVMT (Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT).

Bên cạnh các văn bản quy phạm pháp luật, quản lý CTRSH còn được định hướng bởi một số các chính sách như Quyết định số 1658/QĐ-TTg ngày 1/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về tăng trưởng xanh giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn 2050; Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam; Quyết định số 1746/QĐ-TTg ngày 4/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương; Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 7/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn (CTR) đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2050; Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược BVMT quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050...

2. Những quy định mới về phân loại CTRSH theo Luật BVMT năm 2020

2.1. Phân loại CTRSH

Trước đây, các văn bản pháp luật mới chỉ đưa ra quy định chung về việc chất thải phải được phân

loại tại nguồn theo các nhóm phù hợp với mục đích tái chế, xử lý, tiêu hủy và chôn lấp (Luật BVMT năm 2005) hay chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế và thu hồi năng lượng (Luật BVMT năm 2014). Tại các địa phương, hoạt động phân loại CTRSH chủ yếu theo các dự án, mô hình điểm. Theo quy định pháp luật thời kỳ này, việc phân loại CTRSH mang tính khuyến khích.

Luật BVMT năm 2020 quy định tại Điều 75 và Điều 79 về phân loại CTRSH. Theo đó, CTRSH phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân được phân loại theo nguyên tắc: (1) CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế; (2) Chất thải thực phẩm; (3) CTRSH khác. Quy định phân loại này phải được thực hiện chậm nhất là ngày 31/12/2024.

Để triển khai quy định của Luật BVMT năm 2020, Bộ TN&MT đã ban hành Công văn hướng dẫn kỹ thuật về phân loại CTRSH số 9368/BTNMT-KSONMT ngày 2/11/2023. Hướng dẫn kỹ thuật này đưa ra nhận diện các loại CTRSH phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân theo 3 nhóm chất thải chính, trong đó nhóm (1) CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế được nhận diện với 8 phân nhóm nhỏ gồm (1.1) Giấy thải, (1.2) Nhựa thải, (1.3) Kim loại thải, (1.4) Thủy tinh thải, (1.5) Vải, đồ da, (1.6) Đồ gỗ, (1.7) Cao su, (1.8) Thiết bị điện, điện tử thải bỏ; nhóm (2) Chất thải thực phẩm được nhận diện với 2 phân nhóm nhỏ gồm (2.1) Thức ăn thừa, Thực phẩm hết hạn sử dụng, (2.2) Các loại rau, củ, quả, trái cây và các phần thải bỏ sau khi sơ chế, chế biến món ăn...; Các sản phẩm bỏ đi từ thịt gia súc, gia cầm; thủy, hải sản; nhóm (3) CTRSH khác được nhận diện với 3 phân nhóm nhỏ gồm (3.1) Chất thải nguy hại, (3.2) Chất thải cống kênh và (3.3) Chất thải khác còn lại. Với việc đưa ra nhận diện tối đa chủng loại CTRSH có khả năng phát sinh tại hộ gia đình, cá nhân, hướng dẫn kỹ thuật được ban hành nhằm hỗ trợ địa phương xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động phân loại CTRSH phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn bảo đảm phù hợp với các quy định hiện hành và điều kiện thực tế của từng địa phương.

Hộ gia đình, cá nhân ở đô thị phải chứa, đựng CTRSH sau khi thực hiện phân loại vào các bao bì để chuyển giao cho các tổ chức, cá nhân có nhu cầu tái sử dụng, tái chế hoặc cơ sở thu gom, vận chuyển



CTRSH; chất thải thực phẩm có thể được sử dụng làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi...

Hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn phát sinh CTRSH sau khi phân loại thực hiện quản lý như: Khuyến khích tận dụng tối đa chất thải thực phẩm để làm phân bón hữu cơ, làm thức ăn chăn nuôi; CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế được chuyển giao cho tổ chức, cá nhân tái sử dụng; tái chế hoặc cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển CTRSH; chất thải thực phẩm nếu không được tận dụng làm thức ăn chăn nuôi hoặc làm phân bón hữu cơ phải được chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển; CTRSH khác phải được chứa, đựng trong bao bì theo quy định và chuyển giao cho cơ sở có chức năng thu gom, vận chuyển.

Khoản 7 Điều 75 Luật BVMT quy định: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp vận động cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại CTRSH. Khuyến khích hộ gia đình, cá nhân ở nông thôn phát sinh CTRSH thực hiện phân loại, lưu giữ và chuyển giao CTRSH theo quy định.

Khoản 2 Điều 77 Luật BVMT quy định: Cơ sở thu gom, vận chuyển CTRSH có quyền từ chối thu gom, vận chuyển CTRSH của hộ gia đình, cá nhân không phân loại, không sử dụng bao bì đúng quy định và thông báo cho cơ quan có thẩm quyền để kiểm tra, xử lý theo quy định của pháp luật, trừ trường hợp hộ gia đình, cá nhân sử dụng bao bì của CTRSH khác.

Khoản 2 Điều 79 Luật BVMT quy định trường hợp hộ gia đình, cá nhân không phân loại hoặc phân loại không đúng quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 75 của Luật BVMT (CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế/chất thải thực phẩm) thì phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý như đối với CTRSH khác.

Với những quy định tại Luật BVMT nêu trên, hộ gia đình, cá nhân được lựa chọn giữa việc thực hiện phân loại CTRSH theo quy định hoặc chi trả tiền thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH trong trường hợp không phân loại hoặc phân loại không đúng quy định. Đồng thời, Luật BVMT đã thể hiện tinh thần khuyến khích thực hiện phân loại CTRSH thông qua việc giao trách nhiệm cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội các cấp vận động cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân thực hiện phân loại CTRSH.

Việc triển khai thực hiện công tác phân loại CTRSH phụ thuộc vào điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, cơ sở hạ tầng phục vụ thu gom, vận chuyển, xử lý; công nghệ xử lý đặc thù áp dụng tại từng địa phương, vì vậy, Luật BVMT giao UBND cấp tỉnh quy

định chi tiết về quản lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn. Quy định này phù hợp với kinh nghiệm quốc tế là không có quy định chung áp dụng trên cả một quốc gia mà tại mỗi bang, mỗi khu vực có các cách thức phân loại khác nhau để bảo đảm hiệu quả của công việc tái chế, xử lý chất thải.

Trong quá trình xây dựng quy định cụ thể về phân loại CTRSH, các địa phương cần lưu ý một số điểm: (1) Việc phân loại CTRSH nhằm thúc đẩy tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải, sản phẩm thải bỏ, tận dụng tối đa giá trị, kéo dài vòng đời của sản phẩm, vật liệu; khuyến khích cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân tham gia chương trình tái chế, xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu theo quy định của Luật BVMT và các văn bản hướng dẫn thực hiện; giảm tối đa lượng chất thải phải xử lý; (2) Việc phân loại CTRSH cần phù hợp với hạ tầng kỹ thuật BVMT, công nghệ xử lý chất thải hiện có; điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; phù hợp với nội dung quản lý chất thải trong các quy hoạch cấp tỉnh, quy hoạch BVMT quốc gia; nguồn lực tài chính của địa phương.

2.2. Quy định việc thu phí rác thải dựa trên khối lượng hoặc thể tích

Theo các quy định trước đây, giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân được tính bình quân đầu người hoặc theo hộ gia đình tùy từng địa phương. Hình thức này mang tính cào bằng, không khuyến khích người dân giảm thiểu rác thải và không có sự phân biệt giữa người xả nhiều rác và người xả ít rác.

Luật BVMT năm 2020 đã có thay đổi cách tính mới về chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH. Theo quy định tại khoản 1, Điều 79: giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH từ hộ gia đình, cá nhân được tính toán phù hợp với quy định của pháp luật về giá; dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại. Việc thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo phương thức này phải được thực hiện chậm nhất là ngày 31/12/2024.

Hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo khối lượng hoặc thể tích chất thải được quy định tại Điều 30 Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT quy định chi tiết thi hành Luật BVMT. Theo đó, UBND cấp tỉnh quyết định hình thức thu giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH theo khối lượng hoặc thể tích chất thải theo một trong các trường hợp: (i) Thông qua giá bán bao bì đựng CTRSH. Giá bán bao bì bao gồm giá thành sản xuất bao bì và giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH; (ii) Thông qua thể tích thiết bị chứa đựng CTRSH; (iii) Thông qua việc cân xác



định khối lượng CTRSH (đối với các cơ quan, tổ chức) hoặc các hình thức khác do UBND cấp tỉnh quy định.

Luật BVMT quy định CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế, chất thải nguy hại phát sinh từ hộ gia đình, cá nhân đã được phân loại riêng thì không phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý. Trường hợp hộ gia đình, cá nhân không phân loại hoặc phân loại không đúng quy định đối với CTR có khả năng tái sử dụng, tái chế hoặc chất thải thực phẩm thì phải chi trả giá dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý như đối với CTRSH khác. Với việc triển khai cơ chế tính giá dịch vụ mới này sẽ góp phần thúc đẩy người dân phân loại, giảm thiểu CTRSH phát sinh do nếu không thực hiện việc này thì chi phí xử lý rác thải phải nộp sẽ cao. Hiện nay, Bộ TN&MT đang xây dựng Dự thảo Thông tư ban hành định mức kinh tế, kỹ thuật về thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH, dự kiến ban hành trong quý 3/2024.

Căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội của địa phương, UBND cấp tỉnh cần ban hành quy định chi tiết về quản lý CTRSH của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn; quy định cụ thể hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý CTRSH dựa trên khối lượng hoặc thể tích chất thải đã được phân loại; định giá dịch vụ thu gom, vận chuyển, xử lý CTRSH theo quy định của pháp luật về giá.

2.3. Hạn chế xử lý CTRSH bằng công nghệ chôn lấp trực tiếp

Lần đầu tiên, quy định về việc hạn chế xử lý CTRSH bằng công nghệ chôn lấp trực tiếp đã được luật hóa tại Luật BVMT năm 2020. Tại Khoản 4 Điều 78 Luật BVMT quy định “CTRSH phải được xử lý bằng công nghệ phù hợp, đáp ứng quy chuẩn kỹ thuật môi trường. Chính phủ quy định lộ trình hạn chế xử lý CTRSH bằng công nghệ chôn lấp”.

Khoản 2 Điều 60 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định “Các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi đầu tư mới hoặc đưa vào vận hành các cơ sở xử lý CTRSH ưu tiên đầu tư công nghệ hiện đại, thân thiện môi trường; bảo đảm giảm dần tỷ lệ CTRSH được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp đáp ứng mục tiêu về quản lý tổng hợp CTR do Thủ tướng Chính phủ quy định trong từng thời kỳ phát triển”.

Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 phê duyệt Chiến lược BVMT quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Theo đó, đưa ra các chỉ tiêu về tỷ lệ CTRSH đô thị được xử lý bằng công nghệ chôn lấp trực tiếp trên tổng lượng chất thải được thu gom đến năm 2025 là $\leq 30\%$, đến năm 2030 là $\leq 10\%$.

Khoản 3 Điều 56 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chôn lấp CTR là giải pháp cuối cùng trong việc sử dụng sản phẩm thải bỏ, CTR phát sinh trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ và tiêu dùng. Điều khoản này quy định nguyên tắc tận dụng tối đa giá trị của sản phẩm thải bỏ, CTR thông qua việc áp dụng các giải pháp theo thứ tự ưu tiên (1) Tái sử dụng sản phẩm thải bỏ; (2) Sửa chữa, bảo dưỡng, bảo trì hoặc nâng cấp sản phẩm bị lỗi, sản phẩm cũ để kéo dài thời gian sử dụng; (3) Tận dụng thành phần, linh kiện của sản phẩm thải bỏ; (4) Tái chế CTR để thu hồi nguyên liệu, nhiên liệu, vật liệu phục vụ cho hoạt động sản xuất theo quy định của pháp luật; (5) Xử lý CTR kết hợp thu hồi năng lượng theo quy định của pháp luật; (6) Chôn lấp CTR theo quy định của pháp luật.

Luật BVMT và các văn bản hướng dẫn thi hành siết chặt các quy định về chôn lấp CTRSH với các quy định khuyến khích, ưu đãi cho những công nghệ xử lý tiên tiến, thân thiện với môi trường và hạn chế công nghệ chôn lấp CTRSH. Điều này được thể hiện qua quy định tại Điều 133 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định chủ đầu tư dự án xử lý, tiêu hủy rác thải nếu áp dụng công nghệ xử lý chất thải có tỷ lệ chất thải phải chôn lấp sau xử lý dưới 30% tính trên tổng lượng CTR thu gom thì được vay vốn từ Quỹ BVMT Việt Nam, Quỹ BVMT cấp tỉnh với lãi suất ưu đãi tối đa không quá 50% mức lãi suất tín dụng đầu tư của Nhà nước do cơ quan có thẩm quyền công bố tại thời điểm cho vay, tổng mức vay vốn không quá 80% tổng mức đầu tư xây dựng công trình; được ưu tiên hỗ trợ sau đầu tư từ nguồn chênh lệch thu chi hàng năm. Điều 76 Nghị định số 08/2022/NĐ-CP quy định ký quỹ BVMT cho hoạt động chôn lấp chất thải. Theo đó, tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng mới bãi chôn lấp chất thải gửi một khoản tiền để bảo đảm thực hiện nghĩa vụ xử lý ô nhiễm, cải tạo môi trường sau khi đóng bãi theo phương án cải tạo môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt kết quả thẩm định. Số tiền ký quỹ phải được tính toán bảo đảm đủ kinh phí để cải tạo môi trường tại bãi chôn lấp chất thải, căn cứ vào các nội dung cải tạo môi trường đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Thời gian ký quỹ tính từ ngày dự án đầu tư xử lý chất thải có hoạt động chôn lấp được cấp giấy phép môi trường đến khi kết thúc hoạt động chôn lấp.

Các quy định nêu trên nhằm mục tiêu thúc đẩy việc đầu tư, vận hành các cơ sở xử lý CTRSH theo hướng áp dụng công nghệ xử lý hiện đại, thân thiện môi trường giảm dần tỷ lệ CTRSH được xử lý bằng phương pháp chôn lấp trực tiếp.



II. HIỆN TRẠNG TRIỂN KHAI PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT TẠI VIỆT NAM VÀ KINH NGHIỆM CỦA MỘT SỐ QUỐC GIA

1. Hiện trạng triển khai phân loại CTRSH tại Việt Nam

Theo số liệu thống kê của 61/63 tỉnh, thành năm 2023, trên phạm vi cả nước phát sinh 67.877,34 tấn CTRSH/ngày. Trong đó khu vực đô thị phát sinh 38.143,05 tấn/ngày, chiếm tỷ lệ 56,19%; khu vực nông thôn phát sinh 29.734,30 tấn/ngày, chiếm tỷ lệ 43,81%. Có 22 địa phương phát sinh trên 1.000 tấn/ngày, chiếm tỷ lệ 34,9%; 23 địa phương phát sinh từ 500 tấn/ngày đến dưới 1.000 tấn/ngày, chiếm tỷ lệ 36,5%; 18 địa phương còn lại phát sinh dưới 500 tấn/ngày, chiếm tỷ lệ 28,6%. Khối lượng CTRSH được thu gom, vận chuyển, xử lý trên phạm vi cả nước là 59.961,98 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 88,34%. Trong đó đô thị 36.847,53 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 96,60%; nông thôn 23.100,39 tấn/ngày, đạt tỷ lệ 77,69%.

Công tác phân loại CTRSH đã được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo và tổ chức thực hiện, góp phần giảm thiểu lượng chất thải phải xử lý và tăng cường tái chế, tận dụng tài nguyên. Nhiều địa phương đã tích cực xây dựng các chương trình, dự án để tổ chức triển khai thực hiện việc phân loại CTRSH. Theo báo cáo từ các địa phương, việc phân loại CTRSH tại nguồn thường được thực hiện thí điểm ở quy mô nhỏ, sau đó tổng kết, rút kinh nghiệm và triển khai ở quy mô toàn tỉnh. Tính đến nay, có một số địa phương đã thực hiện thí điểm phân loại CTRSH như Hà Nội (huyện Đông Anh, quận Hoàng Mai); Đồng Nai (40 phường/xã trên địa bàn 11 quận, huyện); thành phố Hải Phòng (quận Ngô Quyền, quận Hồng Bàng, quận Hải An, huyện Vĩnh Bảo); tỉnh Lào Cai (thành phố Lào Cai, thị xã Sa Pa, thị trấn Bát Xát, thị trấn Phố Lu, huyện Bảo Thắng); tỉnh Hải Dương (huyện Nam Sách); tỉnh Thừa Thiên Huế (thành phố Huế); tỉnh Quảng Nam (thành phố Hội An); tỉnh Bình Định (thị xã Hoài Nhơn, huyện Sơn Tây và thành phố Quy Nhơn); tỉnh Lâm Đồng (thành phố Đà Lạt, huyện Đơn Dương); tỉnh Bình Dương (thành phố Thủ Dầu Một, Thuận An, Dĩ An và thị xã Bến Cát); Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng đang thực hiện thí điểm.

Việc phân chia thành bao nhiêu loại CTRSH phụ thuộc vào điều kiện hạ tầng kỹ thuật về BVMT hiện có tại địa phương và yêu cầu công nghệ. Số loại CTRSH sau phân loại có thể bao gồm hai hoặc nhiều loại như: chất thải có khả năng tái sử dụng, tái chế; chất thải thực phẩm; chất thải khác (chất thải cống kênh, chất thải nguy hại, chất thải khác còn lại).



▲ TP Huế thực hiện thí điểm phân loại rác tại nguồn

Hiện nay, có 2 mô hình phân loại CTRSH. Một là, phân loại tại hộ gia đình, cá nhân (mô hình phân loại tại nguồn), hiện đang được các địa phương triển khai thí điểm, rút kinh nghiệm để nhân rộng. Hai là, phân loại tại một địa điểm tập trung (thu gom chất thải hỗn hợp, sau đó đưa về trạm trung chuyển để phân loại và đưa đi xử lý), hiện đang thực hiện ở tỉnh Bình Dương.

2. Kinh nghiệm các nước trong phân loại CTRSH

Tại một số nước trên thế giới đã thành công trong việc quản lý có hiệu quả CTRSH dựa trên chính sách về quản lý, thu gom và xử lý CTRSH. Các biện pháp và quy định được đưa ra theo lộ trình từ khuyến khích đến bắt buộc triển khai nhằm tăng tỷ lệ tái chế thông qua phân loại rác tại nguồn từ các hộ gia đình, áp dụng công cụ kinh tế tính phí xử lý rác thải theo khối lượng thải bỏ, áp dụng công nghệ xử lý, tái chế rác hiện đại; các trường hợp cố tình vi phạm sẽ bị xử phạt nghiêm khắc...

Tại Nhật Bản, việc phân loại chất thải sinh hoạt tại mỗi thành phố, khu vực, vùng miền có quy định riêng. Có khu vực phân chia thành rất nhiều loại rác tùy theo năng lực tái chế và khả năng tận dụng các chất thải tại khu vực đó (Thị trấn Kamikatsu tỉnh Tokushima - 45 loại; Thành phố Tokyo - 9 loại; Thành phố Osaka - 5 loại...). Thông thường, các thành phố phân thành 5 loại chủ yếu gồm: (1) Rác có thể đốt được; (2) Rác không đốt được; (3) Rác nhựa tái chế; (4) Rác có thể tái chế; (5) Rác quá khổ.

Mỗi thành phố ở Nhật Bản đều phát hành cẩm nang chỉ dẫn về đổ rác và phổ biến tới người dân. Người dân ở Nhật Bản cần phân loại và làm sạch rác theo chỉ dẫn, phải đảm bảo đổ rác đúng ngày và để rác đúng màu túi. Nếu làm sai, rác sẽ bị trả về cho chủ nhà và người làm sai sẽ bị xử phạt. Chính



▲ Phân loại và xử lý rác thải tại Nhật Bản

quyền địa phương không thu gom những loại chất thải thực hiện theo “Luật Tái chế thiết bị gia dụng” hoặc phải thu gom riêng. Các loại chất thải này bao gồm: (1) Thiết bị điện tử, điện lạnh (điều hòa, tivi, tủ lạnh, máy giặt, máy tính, điện thoại..); (2) Chất thải công nghiệp; (3) Lốp xe; (4) Đất, cát, đá. Các loại này người dân phải liên hệ với công ty sản xuất/đại lý phân phối để họ mang đi tái chế và phải chi trả chi phí vận chuyển, phí tái chế theo từng loại chất thải.

Nhật Bản cũng thực hiện chương trình Pay As You Throw (PAYT) - có nghĩa là trả tiền theo lượng rác thải ra môi trường từ năm 2003. Theo đó, việc trả tiền theo lượng rác thải được tính theo các loại túi có kích cỡ khác nhau. Ví dụ tại thành phố Mito, tỉnh Ibaraki: 10 túi rác 10 lít có giá 100 yên (10 USD), 10 túi loại 20 lít giá 150 yên, 10 túi loại 45 lít giá 300 yên (30 USD). Tại Chiba: rác đốt được loại 5 lít (10 túi) giá 40 yên; 10 lít- 80 yên, 20 lít -160 yên (16 USD). Có thể theo hình thức bán túi hoặc mua tem dán lên từng túi. Kết quả: Giảm 20-30% lượng rác thải, 1,2% chôn lấp, 20% tái chế, 80% đốt phát điện.

Tại Hàn Quốc, năm 1995 tổ chức thí điểm phân loại CTRSH tại nơi có điều kiện kinh tế, mức sống phát triển trước. Túi đựng rác được phân thành 3 loại: thường, tiêu hủy, thực phẩm. Riêng rác tái chế không cần cho vào túi đựng rác. Chi phí xử lý được tính theo trọng lượng túi rác hoặc loại rác như túi rác trọng lượng 5 lít đến 50 lít có giá từ 0,12 đến 1 USD. Chi phí thu từ túi rác chiếm khoảng 60% chi phí thu gom, xử lý tại địa phương. Rác công kênh được thu

phí 10 đến 20 USD tùy từng đơn vị xử lý. Trường hợp đồ rác không dùng túi theo quy định hoặc vi phạm về phân loại rác, người dân có nguy cơ bị phạt hành chính 100.000 won (khoảng 2 triệu VND). Khi thực hiện, tỷ lệ rác tái chế chiếm tới 60-70%, số tiền thu được từ rác thải chiếm khoảng 30-40% chi phí xử lý, chính phủ hỗ trợ 60%.

Năm 1995, 1,59 tỷ túi rác được bán ra trên toàn quốc. Số lượng này giảm ngoạn mục vào năm 1998 xuống còn 913,34 triệu túi. Trong khoảng thời gian 1998 - 2014, lượng túi bình quân 939,18 triệu túi. Mặc dù lượng túi giảm 43% trong 4 năm đầu (1995-1998) nhưng tỷ lệ rác thải phải xử lý chỉ giảm 6%. Tỷ lệ rác thải tái chế tăng đáng kể với năm 1995 từ 0% đến 24,5% năm 1996 và tối trên dưới 30% vào năm 1998 và các năm tiếp theo. Rác tái chế được phân theo các loại như giấy (giấy báo, sách, vở, hộp các-tông..); giấy các-tông và cốc (làm bằng giấy); Thùng (thùng sắt hoặc nhôm), vật đựng khí butan và thuốc trừ sâu; Kim loại thải; Chai thủy tinh; Chai nhựa (chai đựng nhựa PET hoặc các loại vật dụng bằng nhựa khác); Các túi nhựa dùng một lần; Các loại EPS/túi xốp; các loại chất thải khác như quần áo, vải vóc, dầu thải, đồ nông nghiệp thải.

Tại Đài Loan, năm 1974 đã thực hiện thu phí thông qua nước thải sinh hoạt. Việc tính tiền rác theo khối lượng được thực hiện theo hình thức túi đựng rác hoặc nhãn dán được áp dụng tại Đài Bắc, Tân Bắc từ năm 2000. Theo đó, Đài Loan đưa ra 7 loại túi với trọng lượng 3, 5, 14, 25, 33, 76, 120 lít (có giá 0,7



đến 9 USD/bao loại 10 hoặc 20 túi). Kết quả sau 20 năm triển khai: tại Đài Bắc giảm 66% (từ 2903 tấn năm 2000 giảm còn 989 tấn/ngày năm 2020) Tần Bắc giảm 35%: trung bình từ 0,45 kg/người/ngày xuống còn 0,29 kg/người/ngày. Năm 2000: chi phí 144 đài tệ/tháng.hộ đã giảm 37 đài tệ/tháng.hộ; tiết kiệm 74,3%.

Tại Canada phân loại CTRSH theo từng bang. Tại mỗi bang sẽ có những yêu cầu riêng đối với các loại chất thải và các quy định cụ thể về cho thuê vật dụng đựng chất thải; địa điểm thu gom các loại chất thải; thời gian thu gom đối với từng loại chất thải... Thông thường, các nhóm chất thải chính gồm chất thải tái chế, chất thải hữu cơ, chất thải điện tử, chất thải nguy hại, chất thải phải xử lý.

Từ kinh nghiệm triển khai phân loại CTRSH của các nước cho thấy, Việt Nam cần chuẩn bị kỹ về chính sách/nền tảng pháp lý; thử nghiệm thu phí tại địa bàn hẹp và sau đó mới triển khai trên diện rộng. Việc phân loại CTRSH cần thực hiện song song với việc đồng bộ hạ tầng ở tất cả các khâu từ phân loại, lưu giữ, thu gom, vận chuyển và xử lý, trong đó, công nghệ xử lý CTRSH đóng vai trò quan trọng, quyết định trong việc phân loại CTRSH.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỨC ĐẨY PHÂN LOẠI CHẤT THẢI RẮN SINH HOẠT

Việc phân loại thành bao nhiêu loại rác tùy thuộc vào công nghệ xử lý chất thải áp dụng tại địa phương. Đây là quy định cần “địa phương hóa” nhằm tận dụng tối đa giá trị của chất thải, sản phẩm thải bỏ, giảm tác động tới tài nguyên và môi trường. Các địa phương cần xác định các loại rác có thể tái chế tùy theo cấp xã, huyện hay tỉnh. Không có công thức chung cho tất cả các tỉnh, thành phố mà ngay tại 1 tỉnh, 1 huyện cũng có thể có những xã, phường phân loại thành các nhóm chất thải khác nhau. Trong quá trình ban hành hướng dẫn cụ thể và triển khai về phân loại CTRSH tại địa phương, UBND cấp tỉnh cần căn cứ vào tình hình thực tiễn tại địa phương theo hướng quy định phân loại CTRSH nhằm thúc đẩy tăng cường tái sử dụng, tái chế chất thải, sản phẩm thải bỏ, tận dụng tối đa giá trị, kéo dài vòng đời của sản phẩm, vật liệu; khuyến khích cơ quan, tổ chức, cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân tham gia chương trình tái chế, xử lý chất thải của tổ chức, cá nhân sản xuất, nhập khẩu theo quy định của Luật BVMT và các Văn bản hướng dẫn thực hiện; giảm tối đa lượng chất thải phải xử lý. Việc phân loại CTRSH cần phù hợp với hạ tầng kỹ thuật BVMT, công nghệ xử lý chất thải hiện có; điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội; phù hợp với nội dung quản lý chất thải trong các quy hoạch cấp tỉnh, quy hoạch BVMT quốc gia; nguồn lực tài chính của địa phương.

Phân loại CTRSH cũng như việc chuyển đổi thói quen để rác đúng quy định cũng cần truyền thông, nâng cao nhận thức. Kinh nghiệm nước ngoài mất khoảng vài chục năm từ lúc khởi xướng đến khi việc phân loại CTRSH đi vào nề nếp.

Mục tiêu đến ngày 1/1/2025 triển khai phân loại CTRSH rất khó khăn để đạt được, tuy nhiên, nếu “không đi thì sẽ không đến đích”. Để có thể triển khai phân loại CTRSH tại địa phương, mỗi tỉnh cần có các bước triển khai khác nhau. Việc phân loại thành công phải theo công nghệ xử lý cuối cùng; phụ thuộc vào công tác quy hoạch và triển khai quy hoạch trong đó có quy hoạch về CTRSH tại địa phương.

Việc thực hiện phân loại thành công phải phụ thuộc vào nhiều yếu tố trong đó có một số yếu tố quan trọng như hạ tầng kỹ thuật cho công tác phân loại, thu gom, vận chuyển tái sử dụng, tái chế và xử lý CTRSH phải đồng bộ, đáp ứng được yêu cầu; có chính sách đồng bộ và nhất quán từ Trung ương đến địa phương để thu hút sự tham gia của các tổ chức, cá nhân vào hoạt động thu gom, vận chuyển, tái chế và xử lý CTRSH; cần có sự vào cuộc của toàn bộ hệ thống chính trị, đặc biệt là sự tham gia, phối hợp chặt chẽ của chính quyền địa phương (tạo ra chính sách, cơ chế thực hiện), doanh nghiệp (trang thiết bị xử lý tái chế phù hợp, đáp ứng yêu cầu đảm bảo đủ nguyên liệu để vận hành ổn định), người dân.

Căn cứ theo tính chất CTRSH phát sinh tại từng tỉnh, công nghệ xử lý áp dụng trên địa bàn, mỗi địa phương sẽ đưa ra cách thức phân loại CTRSH sơ bộ hay phân loại triệt để. Có thể nghiên cứu, áp dụng theo từng nhóm đối tượng và loại hình thu gom, xử lý như tách riêng nhóm tái chế, tái sử dụng riêng để làm giảm lượng chất thải phải xử lý. Việc phân loại thành nhóm chất thải thực phẩm chỉ nên áp dụng tại những khu vực có đầu ra cho việc xử lý loại chất thải này thành thức ăn chăn nuôi hoặc làm phân hữu cơ (ví dụ như ở các khu vực có sản xuất nông nghiệp, nông thôn..).

Áp dụng các quy định riêng, đặc thù cho từng khu vực, ví dụ khu vực đô thị và khu dân cư tập trung: có thể phân loại sơ bộ và thu gom về các khu xử lý tập trung để xử lý; Khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa: khuyến khích xử lý tại hộ gia đình thành các nhóm chất thải thực phẩm/chất thải hữu cơ để phân hủy; chất thải tái chế và chất thải còn lại.

- Việc tính tiền rác theo khối lượng hoặc thể tích cần thận trọng, áp dụng thí điểm tại quy mô cấp xã rồi mới triển khai diện rộng trên toàn huyện, toàn tỉnh. Mức giá nên quy định phù hợp tại từng địa phương.

- Rà soát các chính sách, quy định để thúc đẩy phát triển các công nghệ tái chế CTRSH; giải quyết các bài toán về chính sách đầu tư các công nghệ tiên tiến, hiện đại cho xử lý CTRSH. ■